

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2022

Số: 1068 /TB-ĐHTCM-TS2022

THÔNG BÁO

Về việc nhận đăng ký nguyện vọng xét tuyển đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy vào Trường Đại học Tài chính – Marketing năm 2022

Trường Đại học Tài chính - Marketing thông báo nhận đăng ký nguyện vọng xét tuyển đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy năm 2022 (**theo kế hoạch xét tuyển sớm**) như sau:

A. THÔNG TIN TUYỂN SINH CHUNG

- Chỉ tiêu tuyển sinh:** 4.500 chỉ tiêu đào tạo trình độ đại học kỳ tuyển sinh năm 2022.
- Phạm vi tuyển sinh:** tuyển sinh trong cả nước.
- Mã tuyển sinh của Trường:** DMS.
- Tổ hợp xét tuyển:**
 - Tổ hợp A00: Toán – Vật lí – Hóa học.
 - Tổ hợp A01: Toán – Vật lí – Tiếng Anh.
 - Tổ hợp D01: Toán – Ngữ văn – Tiếng Anh.
 - Tổ hợp D72: Ngữ văn – Tiếng Anh – Khoa học tự nhiên (tổ hợp các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học).
 - Tổ hợp D78: Ngữ văn – Tiếng Anh – Khoa học xã hội (tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân).
 - Tổ hợp D96: Toán – Tiếng Anh – Khoa học xã hội (tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân).

5. Ngành, chuyên ngành đào tạo:

- a. **Chương trình chuẩn:** 2.150 chỉ tiêu đào tạo trình độ Đại học

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	MÃ ĐKXT	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	CHỈ TIÊU
1	Ngành Quản trị kinh doanh , gồm các chuyên ngành: - Quản trị kinh doanh tổng hợp - Quản trị bán hàng - Quản trị dự án	7340101	A00, A01, D01, D96	450

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	MÃ ĐKXT	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	CHỈ TIÊU
2	Ngành Marketing , gồm các chuyên ngành: - Quản trị Marketing - Quản trị thương hiệu - Truyền thông Marketing	7340115	A00, A01, D01, D96	240
3	Ngành Bất động sản , chuyên ngành Kinh doanh bất động sản	7340116	A00, A01, D01, D96	120
4	Ngành Kinh doanh quốc tế , gồm các chuyên ngành: - Quản trị kinh doanh quốc tế - Thương mại quốc tế - Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu	7340120	A00, A01, D01, D96	270
5	Ngành Tài chính – Ngân hàng , gồm các chuyên ngành: - Tài chính doanh nghiệp - Ngân hàng - Thuế - Hải quan – Xuất nhập khẩu - Tài chính công - Tài chính Bảo hiểm và Đầu tư - Thẩm định giá	7340201	A00, A01, D01, D96	500
6	Ngành Kế toán , gồm các chuyên ngành: - Kế toán doanh nghiệp - Kiểm toán	7340301	A00, A01, D01, D96	200
7	Ngành Kinh tế , chuyên ngành Quản lý kinh tế	7310101	A00, A01, D01, D96	70
8	Ngành Luật kinh tế , chuyên ngành Luật Đầu tư và Kinh doanh	7380107	A00, A01, D01, D96	50
9	Ngành Toán kinh tế , chuyên ngành Tài chính định lượng	7310108	A00, A01, D01, D96	50

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	MÃ ĐKXT	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	CHỈ TIÊU
10	Ngành Ngôn ngữ Anh , chuyên ngành Tiếng Anh kinh doanh	7220201	D01, D72, D78, D96 (điểm bài thi tiếng Anh nhân hệ số 2)	200
Tổng cộng				2.150

b. Chương trình đặc thù: 700 chỉ tiêu đào tạo trình độ Đại học

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	MÃ ĐKXT	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	CHỈ TIÊU
1	Ngành Hệ thống thông tin quản lý , gồm các chuyên ngành: - Hệ thống thông tin kế toán - Tin học quản lý	7340405D	A00, A01, D01, D96	200
2	Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành , chuyên ngành Quản trị lữ hành	7810103D	D01, D72, D78, D96	140
3	Ngành Quản trị khách sạn , chuyên ngành Quản trị khách sạn	7810201D	D01, D72, D78, D96	220
4	Ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống , chuyên ngành Quản trị nhà hàng	7810202D	D01, D72, D78, D96	140
Tổng cộng				700

c. Chương trình chất lượng cao: 1.560 chỉ tiêu đào tạo trình độ Đại học

Chương trình chất lượng cao được tổ chức đào tạo có ít nhất 20% số tín chỉ các học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành trong chương trình đào tạo được giảng dạy bằng Tiếng Anh.

STT	NGÀNH ĐÀO TẠO	CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO	MÃ ĐKXT	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	CHỈ TIÊU
1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh tổng hợp	7340101C	A00, A01, D01, D96	320
		Quản trị bán hàng			
2	Marketing	Quản trị Marketing	7340115C	A00, A01, D01, D96	370
		Truyền thông Marketing			
3	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp	7340301C	A00, A01, D01, D96	150

STT	NGÀNH ĐÀO TẠO	CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO	MÃ ĐKXT	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	CHỈ TIÊU
4	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp	7340201C	A00, A01, D01, D96	320
		Ngân hàng			
		Hải quan – Xuất nhập khẩu			
5	Kinh doanh quốc tế	Thương mại quốc tế	7340120C	A00, A01, D01, D96	350
6	Bất động sản	Kinh doanh bất động sản	7340116C	A00, A01, D01, D96	50
Tổng cộng					1.560

d. **Chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần:** 90 chỉ tiêu đào tạo trình độ Đại học

Chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần được tổ chức giảng dạy hoàn toàn bằng Tiếng Anh, trừ các học phần đặc thù phải giảng dạy bằng tiếng Việt.

STT	NGÀNH ĐÀO TẠO	CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO	MÃ ĐKXT	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	CHỈ TIÊU
1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	7340101Q	A00, A01, D01, D96	30
2	Marketing	Marketing	7340115Q	A00, A01, D01, D96	30
3	Kinh doanh quốc tế	Kinh doanh quốc tế	7340120Q	A00, A01, D01, D96	30
Tổng cộng					90

B. PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN VÀ QUY TRÌNH XÉT TUYỂN

Nhà trường triển khai thực hiện các phương thức xét tuyển và quy trình xét tuyển theo kế hoạch xét tuyển sớm như sau:

I. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh chung:

Đối tượng dự tuyển là người Việt Nam hoặc người nước ngoài thuộc một trong hai trường hợp sau:

1. Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương được dự tuyển vào tất cả các ngành đào tạo của Trường;

2. Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật được dự tuyển vào các ngành đào tạo của Trường thuộc nhóm ngành của ngành nghề đã tốt nghiệp trung cấp.

3. Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

4. Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

II. Các phương thức xét tuyển và phân bổ chỉ tiêu theo các phương thức xét tuyển:

1. Các phương thức xét tuyển và phân bổ chỉ tiêu:

1.1. Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT

1.1.1. Tuyển thẳng:

Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc được tuyển thẳng vào các ngành đào tạo của Trường.

Thí sinh đăng ký không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT vào các ngành đào tạo thuộc các chương trình đào tạo của Trường (chương trình chuẩn, chương trình đặc thù, chương trình chất lượng cao, chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần); các nguyện vọng được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là ưu tiên cao nhất).

1.1.2. Xét tuyển thẳng:

Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT) tổ chức, cử tham gia, được xét tuyển thẳng trong năm tốt nghiệp THPT vào các ngành đào tạo của Trường phù hợp với môn thi, nội dung đề tài dự thi đã đoạt giải trong tổ hợp xét tuyển của ngành; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

Thí sinh đăng ký không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT vào các ngành đào tạo phù hợp thuộc các chương trình đào tạo của Trường (chương trình chuẩn, chương trình đặc thù, chương trình chất lượng cao, chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần); các nguyện vọng được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là ưu tiên cao nhất).

1.1.3. Ưu tiên xét tuyển đối với thí sinh có thành tích ở các kỳ thi:

Thí sinh có học lực năm lớp 10, năm lớp 11, học kỳ 1 lớp 12 xếp loại từ giỏi trở lên hoặc có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022 đáp ứng ngưỡng đầu vào theo quy định của Trường và thuộc 1 trong 2 đối tượng xét tuyển sau:

a) Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng tại điểm 1.1.2. nhưng không dùng quyền xét tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển vào các ngành đào tạo của Trường theo nguyện vọng cá nhân.

b) Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia được ưu tiên xét tuyển vào các ngành đào tạo của Trường phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi đã đoạt giải trong tổ hợp xét tuyển của ngành; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

Thí sinh đăng ký không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT vào các ngành đào tạo phù hợp thuộc các chương trình đào tạo của Trường (chương trình chuẩn, chương trình đặc thù, chương trình chất lượng cao, chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần); các nguyện vọng được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là ưu tiên cao nhất).

1.1.4. Xét tuyển đối với thí sinh diện chính sách:

Trường sẽ căn cứ kết quả học tập THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo để xem xét, quyết định nhận vào học đối với những trường hợp quy định dưới đây:

a) Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học tại Trường (nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường);

Những thí sinh này phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Trường quy định.

b) Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ;

Những thí sinh này phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Trường quy định.

c) Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

Những thí sinh này phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Trường quy định.

d) Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định tại Điều 6 Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2018 quy định về quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Thí sinh đăng ký không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT vào các ngành đào tạo thuộc các chương trình đào tạo của Trường (chương trình chuẩn, chương trình đặc thù, chương trình chất lượng cao, chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần); các nguyện vọng được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là ưu tiên cao nhất).

1.1.5. Xét trúng tuyển:

Trường xét trúng tuyển dựa trên các điều kiện quy định của từng đối tượng xét tuyển theo thứ tự từ mục 1.1.1. xuống 1.1.4. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký trong phương thức xét tuyển. Trường hợp số trúng tuyển vượt chỉ tiêu tuyển, Trường sẽ ưu tiên thí sinh có thứ tự nguyện vọng trúng tuyển cao hơn.

1.1.6. Chỉ tiêu tuyển:

Tối đa 5% chỉ tiêu của ngành đào tạo theo từng chương trình đào tạo (chương trình chuẩn, chương trình đặc thù, chương trình chất lượng cao, chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần).

1.2. Phương thức 2: Xét tuyển học sinh có kết quả học tập THPT tốt

1.2.1. Đối tượng đăng ký xét tuyển:

- Diện xét tuyển 1: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2022 có học lực giỏi trở lên năm lớp 10, năm lớp 11, học kỳ 1 lớp 12.
- Diện xét tuyển 2: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2022 tại các trường chuyên, năng khiếu (thuộc tỉnh, quốc gia, đại học) có điểm trung bình mỗi môn học trong tổ hợp xét tuyển của năm lớp 10, năm lớp 11, học kỳ 1 lớp 12 từ 7,0 điểm trở lên.
- Diện xét tuyển 3: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2022 đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh/thành phố trở lên hoặc là thành viên đội tuyển của trường/tỉnh/thành phố tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia có điểm trung bình mỗi môn học trong tổ hợp xét tuyển của năm lớp 10, năm lớp 11, học kỳ 1 lớp 12 từ 6,0 điểm trở lên.

Ghi chú: Thí sinh chọn giải thưởng cao nhất đạt được trong 03 năm lớp 10, 11, 12 để đăng ký xét tuyển; không áp dụng đối với học sinh đạt giải thưởng các kỳ thi Olympic cấp trường/tỉnh/thành phố, kỳ thi Học sinh Giải toán trên máy tính Casio.

- Diện xét tuyển 4: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2022 có điểm tiếng Anh quốc tế IELTS từ 5.0 trở lên (hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương được quy định tại bảng 1) còn thời hạn hiệu lực tính đến ngày Trường nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển (ĐKXT) và học lực Khá trở lên năm lớp 10, năm lớp 11, học kỳ 1 lớp 12.

1.2.2. Nguyên vọng đăng ký xét tuyển:

Thí sinh được đăng ký không hạn chế số lượng nguyên vọng ĐKXT vào các ngành đào tạo thuộc các chương trình đào tạo của Trường (chương trình chuẩn, chương trình đặc thù, chương trình chất lượng cao, chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần); các nguyên vọng được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyên vọng 1 là ưu tiên cao nhất).

1.2.3. Điểm xét tuyển và xét trúng tuyển:

- Điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển = Tổng điểm trung bình theo tổ hợp xét tuyển + Điểm ưu tiên đối tượng, khu vực (nếu có)

Trong đó:

- + Điểm xét tuyển, Tổng điểm trung bình theo tổ hợp xét tuyển được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
- + Tổng điểm trung bình theo tổ hợp xét tuyển: là tổng điểm trung bình các môn học của năm lớp 10, năm lớp 11, học kỳ 1 lớp 12 trong tổ hợp xét tuyển theo thang điểm 10 đối với từng môn học của từng tổ hợp xét tuyển, được tính:

Tổng điểm trung bình theo tổ hợp xét tuyển = ĐTB Môn1 + ĐTB Môn2 + ĐTB Môn3

$$\text{ĐTB Môn 1} = [\text{ĐTB Môn 1}_{(\text{lớp 10})} + \text{ĐTB Môn 1}_{(\text{lớp 11})} + \text{ĐTB Môn 1}_{(\text{hk1 lớp 12})}] / 3;$$

tính tương tự cho các môn còn lại.

Điểm môn Khoa học Xã hội, Khoa học Tự nhiên là điểm trung bình cộng của các môn thành phần.

Riêng ngành Ngôn ngữ Anh, điểm trung bình môn tiếng Anh được nhân hệ số 2, sau đó quy Tổng điểm trung bình theo tổ hợp xét tuyển về thang điểm 30 trước khi xét trúng tuyển.

- + Quy đổi điểm đối với thí sinh nộp các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế trong hồ sơ ĐKXT:

Bảng 1: Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

Chứng chỉ	Điểm quy đổi để xét tuyển sinh				
	6	7	8	9	10
TOEFL ITP	450 - 474	475 - 499	500 - 524	525 - 544	Từ 545 trở lên
TOEFL iBT	45 - 52	53 - 60	61 - 68	69 - 75	Từ 76 trở lên
IELTS (Academic)	4.0	4.5	5.0	5.5	Từ 6.0 trở lên
TOEIC (listening and reading)	405 - 450	455 - 500	505 - 550	555 - 600	Từ 605 trở lên

Nhà trường sẽ lấy điểm cao nhất giữa điểm trung bình môn học tiếng Anh trong học bạ THPT và điểm quy đổi của chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (nếu thí sinh có nộp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế) để xét trúng tuyển.

- + **Điểm ưu tiên đối tượng, khu vực:** áp dụng theo quy định trong Quy chế tuyển sinh hiện hành.
- Xét trúng tuyển:
- + Trường xét trúng tuyển theo Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp và xét bình đẳng giữa các nguyện vọng đăng ký trong cùng ngành và chương trình đào tạo. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. Điểm trúng tuyển vào ngành là điểm chuẩn chung cho các tổ hợp xét tuyển của ngành và chương trình đào tạo.
- + Tiêu chí xét tuyển phụ: trường hợp thí sinh bằng điểm trúng tuyển ở cuối danh sách thì Trường sẽ sử dụng tiêu chí xét tuyển phụ sau: xét ưu tiên theo thứ tự Diện

xét tuyển từ 1 xuống 4, nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì áp dụng các tiêu chí phụ theo thứ tự điểm môn Toán, điểm/chứng chỉ tiếng Anh, kết quả bài thi SAT (nếu có) có điểm cao hơn cho đến khi đủ chỉ tiêu. Nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu, Trường sẽ ưu tiên thí sinh có thứ tự nguyện vọng trúng tuyển cao hơn.

1.2.4. Chỉ tiêu tuyển:

Tối đa 40% chỉ tiêu của ngành đào tạo theo từng chương trình đào tạo (chương trình chuẩn, chương trình đặc thù, chương trình chất lượng cao, chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần).

1.3. Phương thức 3: Xét tuyển kết quả học tập THPT theo tổ hợp môn

1.3.1. Đối tượng đăng ký xét tuyển:

Học sinh tốt nghiệp THPT các năm 2022, 2021, 2020 có tổng điểm trung bình các môn học trong tổ hợp xét tuyển của năm lớp 10, năm lớp 11, học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 18,0 điểm trở lên.

1.3.2. Nguyện vọng đăng ký xét tuyển:

Thí sinh được đăng ký không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT vào các ngành đào tạo thuộc các chương trình đào tạo của Trường (chương trình chuẩn, chương trình đặc thù, chương trình chất lượng cao, chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần); các nguyện vọng được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là ưu tiên cao nhất).

1.3.3. Điểm xét tuyển và xét trúng tuyển:

Áp dụng theo quy định tại mục 1.2.3.

1.3.4. Chỉ tiêu tuyển:

Tối đa 20% chỉ tiêu của ngành đào tạo theo từng chương trình đào tạo (chương trình chuẩn, chương trình đặc thù, chương trình chất lượng cao, chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần).

1.4. Phương thức 4: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG TP.HCM năm 2022

1.4.1. Đối tượng đăng ký xét tuyển:

Học sinh tốt nghiệp THPT có kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG TP.HCM năm 2022.

1.4.2. Nguyện vọng đăng ký xét tuyển:

Thí sinh được đăng ký không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT vào các ngành đào tạo thuộc các chương trình đào tạo của Trường (chương trình chuẩn, chương trình đặc thù, chương trình chất lượng cao, chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần); các nguyện vọng được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là ưu tiên cao nhất).

1.4.3. Điểm xét tuyển và xét trúng tuyển:

– Điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển = Điểm kết quả kỳ thi đánh giá năng lực + Điểm ưu tiên đối tượng, khu vực (nếu có)

(Điểm xét tuyển, Điểm kết quả kỳ thi đánh giá năng lực được làm tròn đến hai chữ số thập phân)

Trong đó:

- + **Điểm kết quả kỳ thi đánh giá năng lực:** là điểm thí sinh đạt được tại kỳ thi ĐGNL do ĐHQG TP.HCM tổ chức năm 2022.
- + **Điểm ưu tiên đối tượng, khu vực:** áp dụng theo quy định trong Quy chế tuyển sinh hiện hành, mức điểm ưu tiên được quy đổi tương đương theo thang điểm 1.200 của kỳ thi ĐGNL của ĐHQG TP.HCM. Mức chênh lệch điểm giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 40 (bốn mươi) điểm, giữa hai khu vực kế tiếp là 10 (mười) điểm theo thang điểm 1.200 của kỳ thi ĐGNL ĐHQG TP.HCM.
- Xét trúng tuyển:
- + Trường xét trúng tuyển theo Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp và xét bình đẳng giữa các nguyện vọng đăng ký trong cùng ngành xét tuyển thuộc từng chương trình đào tạo. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.
- + Tiêu chí xét tuyển phụ: trường hợp thí sinh bằng điểm trúng tuyển ở cuối danh sách thì Trường sẽ sử dụng tiêu chí xét tuyển phụ là ưu tiên thí sinh có thứ tự nguyện vọng trúng tuyển cao hơn.

1.4.4. Chỉ tiêu tuyển:

Tối đa 15% chỉ tiêu của ngành đào tạo theo từng chương trình đào tạo (chương trình chuẩn, chương trình đặc thù, chương trình chất lượng cao, chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần).

Lưu ý: nếu nguyện vọng trúng tuyển của thí sinh xuất hiện đồng thời ở 2 phương thức xét tuyển trở lên (trong 4 phương thức nói trên) cùng ngành và chương trình đào tạo thì Trường chỉ công nhận trúng tuyển cho nguyện vọng trúng tuyển đã đăng ký xét tuyển ở phương thức đầu tiên xét theo thứ tự từ 1 đến 4.

2. Các lưu ý:

- Chỉ tiêu tuyển sinh của các chương trình đào tạo, các phương thức xét tuyển có thể được điều chỉnh cho phù hợp căn cứ vào thực tế số lượng hồ sơ dự tuyển so với chỉ tiêu phân bổ.
- Sau khi thí sinh trúng tuyển nhập học hoặc trong quá trình học tập, sinh viên đại học chính quy thuộc chương trình chuẩn, chương trình đặc thù được phép đăng ký **chuyển sang học Chương trình chất lượng cao, Chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần** nếu thỏa mãn điều kiện trúng tuyển của chương trình hoặc có kết quả kiểm tra tiếng Anh theo chuẩn TOEIC tối thiểu 300 điểm (do Trường Đại học Tài chính – Marketing tổ chức kiểm tra sau khi nhập học) hoặc có các chứng chỉ tiếng Anh tương

đương (chứng chỉ TOEIC quốc tế 300; TOEFL ITP 330; TOEFL iBT 30; IELTS 3.0) còn thời hạn giá trị (trong 2 năm kể từ ngày cấp đến thời điểm Trường nhận chứng chỉ).

- Ngoài các chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy đối với các ngành đào tạo nêu trên do trường Đại học Tài chính – Marketing cấp bằng tốt nghiệp, thí sinh có thể tham khảo và đăng ký vào học **các chương trình đào tạo liên kết quốc tế do các trường đại học nước ngoài cấp bằng cử nhân**. Thông tin chi tiết của các chương trình đào tạo này, thí sinh xem tại <https://isfm.ufm.edu.vn>.

III. Thủ tục, lịch trình và lệ phí xét tuyển:

1. Đối với Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT

a) Hồ sơ dự tuyển:

Thí sinh kê khai hồ sơ dự tuyển bằng hình thức trực tuyến tại <https://dms.ufm.edu.vn/>

- Phiếu đăng ký xét tuyển;
- Tập ảnh chụp (hoặc scan) các giấy tờ minh chứng đáp ứng các yêu cầu của đối tượng xét tuyển của phương thức, học bạ THPT (hoặc bằng kết quả học tập THPT được Hiệu trưởng ký xác nhận, đóng dấu), các giải thưởng, chứng chỉ (nếu có), các giấy xác nhận có liên quan;
- Tập ảnh chụp (hoặc scan) bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) nếu thí sinh đã tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) trước năm 2022.

Ghi chú: Mỗi loại giấy tờ minh chứng tương ứng với 01 tập ảnh chụp hoặc scan (hình ảnh phải rõ nét và đầy đủ thông tin), định dạng file: png hoặc jpg.

b) Thời gian xét tuyển:

- Thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển: **từ ngày 21/6/2022 đến ngày 14/7/2022**.

Lưu ý: Sau khi hoàn tất đăng ký xét tuyển vào Trường, thí sinh phải tiếp tục đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Hệ thống (qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia) **từ ngày 22/7 đến 17 giờ 00 ngày 20/8/2022**.

- Thời gian công bố kết quả xét tuyển: **trước 17 giờ 00 ngày 21/7/2022**; Trường công bố kết quả xét tuyển tại <https://tuyensinh.ufm.edu.vn/> và cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển lên Hệ thống.
- Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học: **từ ngày 22/7 đến 17 giờ 00 ngày 20/8/2022** trên Hệ thống; Trường sẽ thông báo thủ tục xác nhận nhập học và quy trình, thủ tục nhập học cho thí sinh trúng tuyển.

Thí sinh đã xác nhận nhập học vào Trường thì không được tham gia xét tuyển ở trường khác hoặc ở các đợt xét tuyển bổ sung.

c) Lệ phí xét tuyển: miễn lệ phí.

2. Đối với Phương thức 2 (Xét tuyển học sinh có kết quả học tập THPT tốt) và Phương thức 3 (Xét tuyển kết quả học tập THPT theo tổ hợp môn)

a) Hồ sơ dự tuyển:

Thí sinh kê khai hồ sơ dự tuyển bằng hình thức trực tuyến tại <https://dms.ufm.edu.vn/>

- Phiếu đăng ký xét tuyển;
- Tập ảnh chụp (hoặc scan) các giấy tờ minh chứng đáp ứng các yêu cầu của đối tượng xét tuyển của phương thức, học bạ THPT (hoặc bảng kết quả học tập THPT được Hiệu trưởng ký xác nhận, đóng dấu), các giải thưởng, chứng chỉ (nếu có), các giấy xác nhận có liên quan;
- Tập ảnh chụp (hoặc scan) bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) nếu thí sinh đã tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) trước năm 2022.

Ghi chú: Mỗi loại giấy tờ minh chứng tương ứng với 01 tập ảnh chụp hoặc scan (hình ảnh phải rõ nét và đầy đủ thông tin), định dạng file: png hoặc jpg.

b) Thời gian xét tuyển:

- Thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển: **từ ngày 21/6/2022 đến ngày 10/7/2022.**

Lưu ý: Sau khi hoàn tất đăng ký xét tuyển vào Trường, thí sinh phải tiếp tục đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Hệ thống (qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia) **từ ngày 22/7 đến 17 giờ 00 ngày 20/8/2022.**

- Thời gian công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển (trước khi xử lý nguyện vọng trên Hệ thống): **trước 17 giờ 00 ngày 21/7/2022**; thông báo thí sinh trúng tuyển (sau khi xử lý nguyện vọng trên Hệ thống): **trước 17 giờ 00 ngày 17/9/2022**; Trường công bố kết quả xét tuyển tại <https://tuyensinh.ufm.edu.vn/> và cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển lên Hệ thống.
- Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học: **trước 17 giờ 00 ngày 30/9/2022** trên Hệ thống; Trường sẽ thông báo thủ tục xác nhận nhập học và quy trình, thủ tục nhập học cho thí sinh trúng tuyển.

Thí sinh đã xác nhận nhập học vào Trường thì không được tham gia xét tuyển ở trường khác hoặc ở các đợt xét tuyển bổ sung.

c) Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng/hồ sơ/phương thức.

- Phương thức nộp lệ phí: thí sinh chuyển khoản qua Số tài khoản: 31310000969697 tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Bắc Sài Gòn.

Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển bằng hình thức chuyển khoản cần ghi rõ

nội dung <CMND/CCCD>, <Họ tên thí sinh>, <Lệ phí xét tuyển 2022>

- Thời gian nộp lệ phí: trong thời gian Trường nhận hồ sơ dự tuyển của phương thức.

3. Đối với Phương thức 4: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG TP.HCM năm 2022

a) Hồ sơ dự tuyển:

Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Trường và nộp lệ phí xét tuyển cùng lúc với đăng ký dự thi kỳ thi ĐGNL của ĐHQG TP.HCM năm 2022 tại địa chỉ: <http://thinangluc.vnuhcm.edu.vn/> trong thời gian quy định của ĐHQG TP.HCM.

b) Thời gian xét tuyển:

- Thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển: theo thời gian quy định của ĐHQG TP.HCM.

Lưu ý: Sau khi hoàn tất đăng ký xét tuyển vào Trường, thí sinh phải tiếp tục đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Hệ thống (qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia) **từ ngày 22/7 đến 17 giờ 00 ngày 20/8/2022.**

- Thời gian công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển (trước khi xử lý nguyện vọng trên Hệ thống): **trước 17 giờ 00 ngày 21/7/2022**; thông báo thí sinh trúng tuyển (sau khi xử lý nguyện vọng trên Hệ thống): **trước 17 giờ 00 ngày 17/9/2022**; Trường công bố kết quả xét tuyển tại <https://tuyensinh.ufm.edu.vn/> và cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển lên Hệ thống.
- Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học: **trước 17 giờ 00 ngày 30/9/2022** trên Hệ thống; Trường sẽ thông báo thủ tục xác nhận nhập học và quy trình, thủ tục nhập học cho thí sinh trúng tuyển.

Thí sinh đã xác nhận nhập học vào Trường thì không được tham gia xét tuyển ở trường khác hoặc ở các đợt xét tuyển bổ sung.

- c) Lệ phí xét tuyển: theo quy định của ĐHQG TP.HCM.

C. HỌC PHÍ

1. Học phí Chương trình chuẩn: 19,5 triệu đồng/năm.
2. Học phí Chương trình chất lượng cao: 36,3 triệu đồng/năm.
3. Học phí Chương trình đặc thù:
 - + Các ngành Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành: 22,5 triệu đồng/năm.
 - + Ngành Hệ thống thông tin quản lý: 20 triệu đồng/năm.
4. Học phí Chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần: 55 triệu đồng/năm.

Học phí nêu trên được tính bình quân theo từng năm học. Học phí thực tế đóng được tính dựa trên số tín chỉ của các học phần do sinh viên đăng ký học theo từng học kỳ, năm học.

Khi Nhà nước điều chỉnh mức học phí thì Nhà trường xem xét theo quy định và thông báo đến sinh viên trong quá trình đào tạo.

D. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Mọi thông tin về tuyển sinh, nghề nghiệp, việc làm, chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của Trường, thí sinh xem tại <http://ufm.edu.vn/>, <https://tuyensinh.ufm.edu.vn/>, hoặc liên hệ:

- + Trụ sở chính: Phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học Tài chính – Marketing; số 778 Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận, TP.HCM .
- + Cơ sở Quận 7: Văn phòng Đào tạo chương trình Chất lượng cao (Phòng A.207, 27 Tân Mỹ, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP. HCM.
- Điện thoại: (028) 3772.0406 – 3772.0407 – 3772.0404
- Website: www.ufm.edu.vn Email: dms@ufm.edu.vn

Lưu ý: Thí sinh có nhu cầu tìm hiểu thêm thông tin về Chương trình chất lượng cao và Chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần, vui lòng liên hệ:

- Chương trình chất lượng cao: 0937.174.752 (thầy Nhân), 0931.450.061 (cô Ngân).
- Chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần: (028) 3997.6042 - 0903.019.460 (cô Hồng Nương), 0903.848.285 (cô Chi)/.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính, Bộ GD&ĐT (để b/cáo);
- Ban Giám hiệu;
- HĐTS 2022;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Thông báo, website;
- Lưu: VT, P.QLĐT.

PGS.TS. Phạm Tiến Đạt